TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐST-DS	*Cẩm Xuyên, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021.

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Trung tâm H

Địa chỉ: Ngõ 127, đường 26/3, phường V, TP H, tỉnh Hà Tĩnh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến A; Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm 1977; Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm H

Trú tại: Tổ 2, phường Nam H, thị xã Hồng L, tỉnh Hà Tĩnh

- *Bị đơn*: Ông Lê Ngọc M, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Sơn T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Lê Ngọc M và Trung tâm H thống nhất tính đến ngày 19 tháng 01 năm 2021 ông Lê Ngọc M nợ Trung tâm H số tiền 213.000.000đồng (Hai trăm mười ba triệu đồng).

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Lê Ngọc M phải trả nợ cho Trung tâm H số tiền 213.000.000đồng (Hai trăm mười ba triệu đồng) với lộ trình mỗi tháng phải trả tối thiểu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 4 năm 2021 (thời hạn trả hàng

tháng từ ngày 25 đến ngày 30 của tháng) cho đến khi trả hết nợ.

Nếu ông Lê Ngọc M vi phạm cam kết trả nợ theo lộ trình nói trên thì hàng tháng phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Ngoài ra, Trung tâm H có quyền yêu cầu thi hành án bất kỳ thời điểm nào sau khi quyết định có hiệu lực để thu hồi toàn bộ số tiền nợ.

2.3. Về án phí: Bị đơn ông Lê Ngọc M phải chịu 5.325.000đồng (Năm triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bị đơn có đơn xin miễn toàn bộ tiền án phí vì thuộc đối tượng hộ cận nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương và tài liệu kèm theo). Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí cho ông Lê Ngọc M. Trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Hồng M số tiền 3.500.000đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005701 ngày 19/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng